

CHÍNH PHỦ
Số: 05/2001/NQ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2001

NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ

Về việc bổ sung một số giải pháp điều hành kế hoạch kinh tế năm 2001

Tình hình kinh tế 4 tháng đầu năm 2001 có những chuyển biến tích cực và có nhiều mặt được cải thiện hơn so với cùng kỳ năm trước; nhưng cũng còn nhiều khó khăn, tác động không thuận lợi đến việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm nay và các năm sau.

Sản xuất công nghiệp, nông nghiệp tăng khá nhanh về số lượng, nhưng chi phí sản xuất cao, hiệu quả và khả năng cạnh tranh còn thấp, xuất khẩu gặp khó khăn do giá cả xuất khẩu nhiều mặt hàng, nhất là nông sản giảm sút. Vốn đầu tư toàn xã hội đạt thấp, đặc biệt là vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung thuộc Ngân sách Nhà nước và vốn tín dụng đầu tư nhà nước. Giá cả thị trường diễn biến theo chiều hướng giảm sút mạnh ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nông dân. Xu thế kinh tế thế giới và khu vực diễn biến có chiều hướng bất lợi, ảnh hưởng xấu đến kinh tế nước ta, nhất là xuất khẩu.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trên đây, nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2001 và tạo đà cho sự phát triển các năm sau, Chính phủ bổ sung một số giải pháp điều hành kế hoạch kinh tế năm 2001 như sau:

1. Thực hiện việc miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2001 cho các đối tượng sau đây:

- Miễn thuế cho tất cả các hộ nghèo trong cả nước (theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 1143/2000/QĐ/LĐTB&XH ngày 01 tháng 11 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) và cho tất cả các hộ trong các xã thuộc Chương trình 135.*
- Giảm 50% thuế đối với đất trồng lúa và trồng cà phê của các tổ chức, cá nhân và các hộ gia đình khác còn lại.*

Ngân sách Trung ương cấp bù cho ngân sách địa phương khoản hụt thu do thực hiện chính sách miễn, giảm thuế nói trên.

2. Kéo dài thêm 6 tháng thời gian tạm trữ 1 triệu tấn gạo xuất khẩu quy định tại Quyết định số 223/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ. Các doanh nghiệp được giao nhiệm vụ mua tạm trữ có trách nhiệm tìm thị trường xuất khẩu số gạo tạm trữ và tiếp tục mua vào để bổ sung cho phần đã xuất khẩu trong thời gian tạm trữ.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thương mại, Ủy ban nhân dân các tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chủ trương mua tạm trữ nói trên, ngăn ngừa các hiện tượng tiêu cực, bảo đảm cho nông dân không bị thua thiệt.

3. Thực hiện một bước việc chuyển đổi cơ cấu trong nông nghiệp:

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh khẩn trương hoàn thành công tác quy hoạch, đồng thời thực hiện ngay một số giải pháp chuyển đổi cơ cấu sau đây:

Giảm diện tích lúa hè thu ở đồng bằng sông Cửu Long và ở những nơi sản xuất không có hiệu quả để chuyển sang sản xuất các loại cây trồng, vật nuôi khác có hiệu quả hơn và có thị trường tiêu thụ.

Quy hoạch và đầu tư phát triển các vùng nuôi trồng thủy sản, nhất là ở các vùng ven biển. Nhà nước sẽ hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, đặc biệt là thủy lợi cho các vùng này.

Không trồng mới cà phê vối; chuyển một phần diện tích đang trồng cà phê vối sang trồng cà phê chè ở những nơi có điều kiện.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện quá trình chuyển dịch nói trên.

b) Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2001 các đề án phát triển nuôi trồng các cây, con có thị trường tiêu thụ thuận lợi: ngô, đậu tương, bông, dâu tằm, thuốc lá, dầu ăn, bò sữa, lợn; đề án phát triển công nghệ sau thu hoạch đối với lúa, cà phê... và đề án về chính sách khuyến khích phát triển ngành, nghề ở nông thôn.

4. Về giống cây trồng, vật nuôi:

a) Bổ sung vốn để phát triển các trung tâm giống, đảm bảo các điều kiện cơ bản để chọn lọc, lai tạo, nhân giống và nhập khẩu giống các loại cây, con có năng suất, chất lượng và giá trị

thương phẩm cao.

b) Bổ sung 50 tỷ đồng để hỗ trợ một lần cho nông dân về giống cây trồng, vật nuôi.

c) Trong tháng 6 năm 2001, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ về nhu cầu bổ sung vốn đầu tư trong năm 2001 cho các mục tiêu trên; đồng thời, phải sớm hoàn thiện đề án "Chương trình công nghệ sinh học" để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

5. Khuyến khích thương nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế xuất khẩu tất cả các loại hàng hóa mà pháp luật không cấm, không phụ thuộc vào ngành nghề đã đăng ký kinh doanh.

Sử dụng Quỹ hỗ trợ xuất khẩu theo Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ, để hỗ trợ các doanh nghiệp và các hiệp hội trong hoạt động phát triển thị trường, đẩy mạnh xúc tiến thương mại như hỗ trợ một phần chi phí đi lại để tìm kiếm thị trường, tổ chức các gian hàng hội chợ, triển lãm, lập kho hàng, đặt văn phòng đại diện và các trung tâm xúc tiến thương mại tại nước ngoài...

Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Thương mại trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2001 cơ chế thực hiện các quy định trên cũng như việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi hoa hồng trong môi giới thương mại theo hướng mở rộng quyền tự chủ và trách nhiệm của doanh nghiệp nhà nước trong việc quyết định các hình thức và mức chi hoa hồng, đối tượng được hưởng hoa hồng, hình thức hạch toán các khoản chi hoa hồng... cho phù hợp với đặc điểm của từng đối tác giao dịch và bảo đảm hiệu quả kinh doanh chung của doanh nghiệp.

Khuyến khích các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài (kể cả đại diện thương mại) thực hiện môi giới xuất khẩu và được hưởng hoa hồng theo quy định nêu trên.

6. Ngoài chế độ thưởng xuất khẩu theo Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ, trong năm 2001, thực hiện thêm chế độ thưởng theo kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng: gạo, cà phê, rau quả hộp và thịt lợn (không kể lượng hàng hoá được xuất khẩu theo hiệp định của Chính phủ và xuất khẩu trả nợ) cho tất cả các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Đối với một số mặt hàng xuất khẩu khác, trong thời gian tới nếu gặp khó khăn khách quan như các mặt hàng trên, cũng có thể được xem xét để áp dụng chế độ thưởng này.